



DANH SÁCH SINH VIÊN ĐH K11 THI HẾT HỌC PHẦN KỲ 2 NĂM HỌC 2024-2025

Học phần: Kỹ năng tìm việc làm

STT	SBD	Mã SV	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp	Lớp HP	Phách	Điểm thi	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
1	000001	1101010760	Nguyễn Ngọc	An	05/11/2005	TC11A	01					
2	000002	1101010762	Nông Quốc	An	14/02/2005	TC11A	01					HP
3	000003	1101010765	Lương Ngọc	Anh	28/05/2005	TC11A	01					
4	000004	1101010774	Phạm Hoàng Phương	Anh	28/11/2004	TC11A	01					
5	000005	1101010778	Dương Ngọc	Ánh	02/09/2005	TC11A	01					HP
6	000006	1101011263	Nguyễn Việt	Cường	13/09/2005	TC11A	01					HP
7	000007	1101011391	Trần Hải	Đảng	13/03/2005	TC11A	01					HP
8	000008	1101010788	Nguyễn Tiến	Đạt	29/05/2005	TC11A	01					HP
9	000009	1101011265	Nguyễn Thị Huyền	Diệu	08/05/2005	TC11A	01					
10	000010	1101011733	Khuong Minh	Đức	11/09/2004	TC11A	01					HP,ĐK
11	000011	1101010795	Nguyễn Việt	Dũng	16/01/2005	TC11A	01					HP
12	000012	1101010520	Trần Minh	Dũng	26/07/2005	TC11A	01					
13	000013	1101010798	Nguyễn Thảo	Dương	01/01/2005	TC11A	01					
14	000014	1101010799	Phạm Bình	Dương	03/07/2005	TC11A	01					HP
15	000015	1101010800	Tạ Minh	Dương	03/08/2005	TC11A	01					
16	000016	1101010801	Vũ Thùy	Dương	26/08/2005	TC11A	01					
17	000017	1101010802	Đặng Khánh	Duy	18/01/2005	TC11A	01					
18	000018	1101010803	Nguyễn Phương	Duy	05/12/2005	TC11A	01					
19	000019	1101010806	Trần Thị Vân	Giang	30/04/2005	TC11A	01					
20	000020	1101010808	Lê Ngân	Hà	22/11/2005	TC11A	01					
21	000021	1101010811	Đỗ Thị Thúy	Hằng	12/01/2005	TC11A	01					
22	000022	1101010812	Nguyễn Thu	Hằng	10/10/2005	TC11A	01					HP
23	000023	1101010816	Phạm Thị	Hiền	07/01/2005	TC11A	01					
24	000024	1101010817	Dư Quang	Hiệp	29/10/2005	TC11A	01					
25	000025	1101011276	Đỗ Thanh	Hoa	18/12/2005	TC11A	01					HP
26	000026	1101010821	Bùi Việt	Hoàng	29/11/2005	TC11A	01					
27	000027	1101010822	Nguyễn Huy	Hoàng	30/10/2005	TC11A	01					HP
28	000028	1101010827	Nguyễn Thị Hoàng	Hương	06/01/2005	TC11A	01					

STT	SBD	Mã SV	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp	Lớp HP	Phách	Điểm thi	Số tờ	Ký nộp	Ghi chú
29	000029	1101010828	Phùng Thị Thu	Hương	13/12/2005	TC11A	01					HP
30	000030	1101010830	Nguyễn Quang	Huy	14/08/2005	TC11A	01					
31	000031	1101010831	Bùi Khánh	Huyền	21/10/2005	TC11A	01					
32	000032	1101010834	Nguyễn Thị Khánh	Huyền	29/08/2005	TC11A	01					
33	000033	1101010835	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	14/01/2005	TC11A	01					
34	000034	1101010837	Phạm Trung	Khải	10/07/2005	TC11A	01					HP
35	000035	1101011445	Ngô Hoàng	Lan	12/06/2005	TC11A	01					

Tổng số sinh viên dự thi:.....

Tổng số tờ giấy thi:.....

Tổng số biên bản:.....

Ngày tháng Năm

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2